

DI SẢN

T Ừ S Ự G I Ǻ N G D Ạ Y C Ủ A D E R E K P R I N C E

Từ khước từ đến chấp nhận, phần 1 “Nhưng trí bị nao sồn ai chịu sao nổi?” (Châm-ngôn 18:14)

Trong bài viết này, tôi muốn xem xét một nan đề đặc biệt, một nan đề mà theo tôi đã gây ảnh hưởng đến hàng triệu con người tại đất nước Hoa Kỳ, cũng như vô số những người khác đang ở khắp nơi trên thế giới. Trải qua nhiều năm trong chức vụ, tôi tin rằng, có lẽ cứ năm người thì có một trong số đó, bằng cách này hay cách khác, bị tác động bởi sự khước từ. Sự khước từ được định nghĩa một cách đơn giản như thế này: đó chính là cảm giác mọi người không cần bạn, và dù bạn muốn được yêu thương, lại chẳng có ai yêu bạn cả. Hoặc đó là cảm giác khi bạn muốn là thành viên của một nhóm, nhưng lại cảm thấy như mình bị loại trừ – vì một lý do nào đó mà bản thân bạn luôn trở thành người đứng nhìn từ bên ngoài. Ngày nay, rất nhiều người đang phải đối diện với nan đề này và tôi tin rằng nguyên nhân của thực trạng này nằm ở cơ cấu xã hội và những áp lực mà nó mang lại, cụ thể là sự đổ vỡ của đời sống gia đình.

Nếu như tôi hỏi bạn, “Ngược lại với sự khước từ là gì?”, có lẽ bạn sẽ trả lời, “Là sự chấp nhận,” và đó là câu trả lời chính xác. Trong bài viết này và kế tiếp, chúng ta sẽ tập trung vào việc làm thế nào để chuyển từ khước từ sang chấp nhận.

Để bắt đầu nghiên cứu chủ đề này, chúng ta cùng xem xét hình ảnh về sự khước từ, được tìm thấy trong Ê-sai 54:6. Đây là hình ảnh vô cùng thương tâm về một người phụ nữ đã kết hôn và chịu nhiều đau khổ.

“Đức Giê-hô-va đã gọi người, như gọi vợ đã bị bỏ và phiền-rầu trong lòng, như vợ cưới lúc còn trẻ và đã bị để”, Đức Chúa Trời người phán vậy.

Đây là hình ảnh về một người phụ nữ hãy còn trẻ, nàng vừa mới lấy chồng, để rồi nhận ra rằng chồng không hề yêu nàng. Có lẽ chồng nàng chẳng có thời gian dành cho nàng, hoặc có thể anh ta chẳng có hứng thú gì với nàng. Có lẽ anh ta thậm chí còn chuẩn bị bỏ nàng và lấy một người phụ nữ khác làm vợ. Kinh Thánh miêu tả nàng là “*vợ đã bị bỏ và phiền rầu trong lòng.*”

Có một loại vết thương mà người phải mang nó cảm thấy vô cùng khó chịu. Điều này được mô tả khá chính xác trong Châm Ngôn 18:14 *“Tâm thần người nâng đỡ sự bệnh hoạn mình; Nhưng trí bị nao sòn ai chịu sao nổi?”* Người nữ này rõ ràng đang chịu đựng loại vết thương như thế trong tâm linh mình.

Chúng ta có thể chịu đựng khi thân thể bị thương tích, nhưng một tâm linh bị thương tổn lại là một sự đau đớn không thể nào chịu được.

Sâu hơn chúng ta tưởng

Trong I Cô-rinh-tô 2, Kinh Thánh cũng nói rằng: *“Vả, nếu không phải là thần linh trong lòng người, thì ai biết sự trong lòng người? Cũng một lẽ ấy, nếu không phải là Thánh Linh của Đức Chúa Trời, thì chẳng ai biết sự trong Đức Chúa Trời”* (câu 11). Thần linh của một người thì sâu hơn cả trí hiểu, sâu hơn khả năng ghi nhớ và lập luận. Duy nhất thần linh đó hiểu rõ mọi điều về bạn. Tâm trí không biết hết tất cả mọi điều về bạn đâu. Có những điều thuộc về bạn mà tâm trí chưa khám phá ra được. Có thể lắm bạn đang mang những vết thương lòng, cũng nhiều năm rồi, mà tâm trí bạn chưa từng biết đến. Tôi tin rằng chúng ta có thể chứng minh điều này bằng cách quan sát các ví dụ dưới đây.

Bạn có bao giờ để ý thấy khi một người nhận được báp-têm trong Thánh Linh – dù đó là những con người rất mạnh mẽ và tự chủ đi chăng nữa – họ dường như cũng tan vỡ tấm lòng và bắt đầu khóc nức nở? Tôi nhiều lần nhìn thấy điều này xảy ra. Khi đó, tôi tự nhủ, “Bây giờ đây, Đức Thánh Linh đã và đang chạm đến thẳm sâu tâm linh của người này, và Ngài đang tháo gỡ những nút thắt đã bện trong lòng họ từ rất lâu rồi. Không ai ngoại trừ Đức Thánh Linh có thể chạm đến nơi đó để tháo gỡ những nút thắt của họ.”

Một lần nọ, khi tôi đang cầu nguyện cùng với một người, thì điều này xảy đến cho anh ta. Dù là người đã nhận được báp-têm trong Thánh Linh trước đó, thì chỉ khi đó, anh mới được thỏa mãn một nhu cầu sâu xa trong đời sống. Về bản chất, anh vốn là một người khá kín kẽ và điềm tĩnh. Nhưng khi Đức Thánh Linh đụng chạm đến vấn đề này trong đời sống của anh, thì anh bắt đầu khóc như một đứa trẻ. Tôi nói với anh: “Nghe này anh bạn, đừng cố ngăn trở điều đang diễn ra. Đừng cố kiềm nén. Hãy cứ để nó diễn ra, bởi vì tiền bạc cũng không mua nổi khoảnh khắc này, một khoảnh khắc vô cùng quý giá!”

Tất cả những ví dụ này là để cho thấy rằng, có một phần sâu thẳm bên trong bạn mà chính tâm trí bạn cũng không hề biết đến. Thậm chí có đôi khi, tâm trí bạn còn cố phủ nhận, không muốn đối diện với hiện thực về phần sâu thẳm đó bên trong bạn. Các nhà tâm lý học và tâm thần học biết rõ một điều rằng, có những vết thương làm cho người ta đau đớn nhiều đến nỗi tâm trí họ khước từ việc nhìn nhận những vết thương đó. Tâm trí chỉ cố tình phớt lờ, không quan tâm đến điều này. Tuy nhiên, vết thương vẫn nằm đó – nơi còn sâu hơn tâm trí, sâu hơn khả năng suy luận, sâu hơn khả năng ghi nhớ. Vết thương nằm ở trong tâm linh bạn.

Sự khước từ thường nằm ở một nơi rất sâu trong tâm linh con người. Và bởi vì nó nằm ở vị trí quá sâu, người ta thậm chí còn không nhận biết rằng sự khước từ chính là nan đề của họ.

Sự khước từ đã bắt đầu như thế nào

Chúng ta cùng nhau xem qua vài ví dụ sau đây để hiểu sự khước từ đã nảy sinh theo cách nào. Chúng ta cần phải biết rằng sự khước từ có thể biểu hiện dưới nhiều hình thức khác nhau.

Tôi nhớ trường hợp nọ về một người phụ nữ sống tại Florida. Khi tôi đến thăm nhà người này, tôi đã làm một việc hiếm có. Tôi nói thẳng với cô: “Người chị em, nếu tôi không lầm, bên trong cô có linh của sự chết.” Tôi hiếm khi làm vậy bởi vì hành động này có thể khiến những rắc rối nảy sinh. Nhưng lần đó tôi đánh liều nói với cô ấy, bởi vì rõ ràng cô đang rất cần sự giúp đỡ. Người phụ nữ này có đủ mọi lý do để có thể vui mừng, nhưng cô lại chẳng bao giờ tỏ ra vui vẻ cả. Cô có một người chồng tốt và những đứa con ngoan, nhưng cô không bao giờ vui. Vì vậy tôi nói với cô, “Tôi sẽ chủ trì buổi nhóm cầu nguyện giải cứu vào tối thứ sáu, và nếu như cô đến, tôi sẽ cầu nguyện cho cô.”

Tối đó, người phụ nữ này đã đến, và khi tôi bắt đầu phần cầu nguyện giải cứu, thì cô ấy đang ngồi ngay hàng ghế phía trước. Một lần nữa, tôi đã làm điều mà tôi không thường xuyên làm. Giữa buổi lễ, tôi tiến đến chỗ cô đang ngồi, và nói, “Hỡi linh của sự chết, trong danh Chúa Giê-xu, ta ra lệnh cho ngươi phải trả lời ta. Ngươi đã nhập vào người phụ nữ này khi nào?”

Rồi thì linh ở trong cô ấy, chứ không phải là cô, đã trả lời rất rõ ràng rằng: “Ồ, khi cô ta hai tuổi.”

“Ngươi đã vào trong cô ấy bằng cách nào?” Tôi hỏi.

Linh đó trả lời: “Ồ, cô ta cảm thấy bị khước từ. Cô ta cảm thấy người khác không cần mình. Cô ta cảm thấy cô đơn.”

Tôi tự nhủ: *Chuyện gì thế này? Sự khước từ thậm chí xuất hiện ở tuổi lên hai.*

Sự việc này quả thật đã mở rộng hiểu biết của tôi về một lĩnh vực trong những nan đề của con người, bởi vì tôi đã khám phá ra rằng sự khước từ có thể xuất hiện thậm chí trước khi đứa trẻ được sinh ra. Tôi có thể kể ra cho bạn những nhân vật khá nổi tiếng, chính họ đã làm chứng rằng điều này là có thật trong cuộc đời họ. Nếu một người phụ nữ đang mang thai, nhưng lại oán giận và không đón nhận đứa trẻ cô đang mang trong bụng, thì đứa trẻ thường được sinh ra cùng với linh của sự khước từ.

Những mục tiêu dễ bị tổn thương

Chẳng hạn như tại Hoa Kỳ, có một loại khước từ đặc biệt phổ biến giữa những người trong cùng một độ tuổi – chính là những đứa trẻ được hoài thai trong giai đoạn của cuộc Đại Khủng Hoảng. Vì sao như vậy? Nguyên do là vì trong mỗi gia đình sẵn đã có nhiều miệng ăn, và ý nghĩ rằng “lại sẽ có thêm một sinh mạng nhỏ bé nữa ra đời” mang đến cho người ta cảm giác cay đắng. “Tại sao chúng ta phải sinh thêm một đứa nữa chứ?”

Nan đề tương tự có thể phát sinh trong một đứa trẻ được hoài thai ngoài hôn nhân. Đối với loại khước từ này, trong hầu hết các trường hợp, người mẹ phải đối diện với rất nhiều nan đề. Và điều này có thể dẫn họ đến cảm giác oán giận, thậm chí là căm ghét đối với đứa trẻ đã xuất hiện trong cuộc đời họ, tạo nên những nan đề cho họ. Đứa trẻ trong trường hợp này, cũng có thể được sinh ra cùng với linh của sự khước từ.

Một trường hợp khác, một đứa trẻ được sinh ra, và có lẽ bởi vì không nhận được tình yêu thương nên đứa trẻ đó phải chịu đựng linh của sự khước từ. Tôi tin rằng mỗi đứa trẻ được sinh ra trong thế giới này đều mong đợi tình yêu thương của cả cha và mẹ. Chúng được tạo dựng nên

theo cách ấy. Nhưng trong nhiều trường hợp, đặc biệt là ở xã hội Hoa Kỳ thời hiện đại, trẻ không được yêu thương. Hoặc thậm chí, dù trẻ có được yêu đi chăng nữa, thì cha mẹ chúng lại không biết làm cách nào để có thể biểu đạt tình yêu đó. Một số người đã nói với tôi rằng: “Tôi nghĩ là ba tôi cũng thương tôi, nhưng ông không bao giờ biết cách bày tỏ. Cả đời, ông chưa bao giờ ôm tôi đặt trên đùi ông, hoặc làm điều gì đó tương tự để bày tỏ rằng ông ấy thương tôi.” Đứa con cũng có thể cảm nhận như vậy về người mẹ. Kết quả là, đứa trẻ hiểu rằng cha mẹ không cần chúng.

Sự khước từ cũng có thể đến muộn hơn trong cuộc đời. Chẳng hạn như người nữ mà chúng ta đọc trong sách Ê-sai. Có lẽ đó là một người vợ yêu chồng. Nàng đã vẽ ra trong tâm trí mình một bức tranh về đời sống hôn nhân. Nàng tưởng tượng rằng chồng sẽ yêu mình ra sao, và nàng sẽ được phước là thế nào với những đứa con mà mình sẽ sinh ra. Nhưng vì lý do nào đó mà mọi việc đã diễn ra theo cách khác. Có lẽ chồng cũng yêu nàng được một thời gian, nhưng rồi sau đó anh ta lại thích một người phụ nữ khác. Hoặc có thể anh ta là một trong những người không biết cách bày tỏ tình yêu. Sau một thời gian, người phụ nữ trẻ này cảm thấy rằng: “Chồng tôi không cần tôi. Anh ấy không quan tâm chăm sóc tôi. Anh ấy không dành thời gian cho tôi.”

Những phản ứng đối với sự khước từ

Sự khước từ có thể đơn giản chỉ là thái độ bên trong của chúng ta. Tuy nhiên, kinh nghiệm cho tôi biết rằng, đằng sau mỗi cảm xúc, phản ứng, hay thái độ tiêu cực, có một linh tương ứng. Đằng sau sự sợ hãi có linh của sự sợ hãi. Đằng sau sự đố kỵ có linh của sự đố kỵ. Đằng sau sự căm ghét có linh của sự căm ghét.

Thường thì khi không thể kiểm soát và làm chủ cảm xúc, chúng ta mở cửa cho linh của cảm xúc đó bước vào đời sống của chúng ta. Khi linh đó đã bước vào đời sống của một người, người đó không thể nắm toàn bộ quyền kiểm soát được nữa. Ví dụ, một đứa con gái nọ rất ghét cha mình vì ông có tính tàn nhẫn, hay chỉ trích, và ít yêu thương con cái. Đứa con gái này về sau kết hôn và cũng có những đứa con của chính mình. Nhưng rồi sau đó, cô bắt đầu cảm thấy vô cùng căm ghét một trong những đứa con của mình chẳng vì một lý do gì, dù rằng cô không hề muốn như vậy. Đối tượng của sự căm ghét đã chuyển từ người cha sang đứa con nhỏ. Đó chính là linh của sự căm ghét. Khi người cha không hiện diện, linh này hướng vào một đối tượng khác.

Thường thì cha mẹ sẽ ghét đứa con nào có những khuyết điểm giống với họ nhất. Họ thực sự rất ghét những khuyết điểm này của chính mình. Có điều, thay vì hướng những cảm xúc đó vào bản thân, họ lại hướng vào đứa trẻ nào thừa hưởng nhiều nhất những nét này từ họ.

Có linh của sự căm ghét, vậy thì cũng có linh của sự khước từ. Chính tôi mắt thấy tai nghe điều này bởi vì trước đây, tôi tiếp xúc với hàng trăm người cần được giúp đỡ và những người này sau đó đã được giải cứu khỏi linh của sự khước từ.

Sự khước từ thường kéo theo những nan đề khác. Có hai thái độ phản ứng khác nhau, là hậu quả của sự khước từ. Dĩ nhiên, điều này không có nghĩa là sự khước từ chắc chắn sẽ dẫn đến một trong hai thái độ phản ứng này. Tuy nhiên, hai thái độ phản ứng này xảy ra một cách nhất quán, đủ để chúng ta kết luận rằng ở đây có một khuôn mẫu xác định.

Dấu hiệu đầu tiên

Sự cô đơn là thái độ phản ứng đầu tiên đối với sự khước từ. Cô đơn, đây là điều kinh khủng dường nào. Thế giới mà chúng ta đang sống đầy rẫy những con người cô đơn. Vài người trong số họ, thậm chí dù ngồi nhà thờ mỗi Chúa Nhật, vẫn luôn cảm thấy cô đơn.

Cảm giác cô đơn dẫn đến sự khổ sở, và hẳn ai trong chúng ta cũng quen biết một người nào đó mà trông họ lúc nào cũng có vẻ khổ sở. Rồi thì sự khổ sở và cô đơn thường dẫn người ta đến việc tự thương hại bản thân. Bạn luôn cảm thấy xót xa và thương cảm cho chính mình: “Chẳng ai có thể hiểu tôi. Những người khác thì có thể làm điều đó, nhưng tôi lại không thể. Tại sao Đức Chúa Trời lại tạo nên tôi như thế này?”

Thường thì bước tiếp theo của việc thương hại bản thân chính là sự trầm cảm – là trạng thái cảm xúc u ám bao trùm lấy bạn. Tôi có thể mô tả cảm giác này một cách chi tiết, tường tận, bởi vì chính bản thân tôi đã trải nghiệm. Vì đã trải nghiệm nên tôi biết rõ điều mình đang nói.

Bước tiếp theo, sự trầm cảm rất có thể sẽ dẫn đến một vấn đề thậm chí còn nghiêm trọng hơn, đó là cảm giác tuyệt vọng: “Chẳng ích gì đâu. Có lẽ tôi cũng phải bỏ cuộc thôi.” Và rồi sau đó, sự tuyệt vọng hầu như sẽ dẫn người ta đi đến một trong hai kết cục khó tránh: một là sự chết, hai là sự tự sát.

Có khác biệt giữa sự chết và sự tự sát. Sự chết chính là mong muốn được chết đi. Nếu bạn từng nói rằng, “Giá mà mình chết đi cho rồi,” thì điều bạn nói đó vô cùng nguy hiểm. Bạn không cần phải nói câu đó nhiều lần đâu trước khi một linh của sự chết bước vào trong bạn.

Sự tự sát thì quyết liệt, triệt để hơn. “Có lẽ tôi phải chấm dứt cuộc sống thôi. Có gì hay để mà tiếp tục chứ? Uống một lọ thuốc đi. Uống ngay bây giờ.” Hoặc, “Hãy làm điều đó đi – hãy lao ra ngay trước đoàn tàu và kết thúc tất cả.”

Dấu hiệu thứ hai

Vâng, đó là thái độ phản ứng đầu tiên mà sự khước từ mang lại. Nhưng còn có một hướng phản ứng thứ hai. Bước đầu tiên của tiến trình này chính là sự cứng lòng. “Ồ, nếu họ không thương tôi, thì đã sao chứ? Dù sao đi chăng nữa, ai cần bọn họ? Không có họ, tôi vẫn có thể tự mình làm được việc này mà.”

Rồi thì sự cứng lòng dẫn người ta đến thái độ *dửng dưng vô cảm*. Trước đây tôi từng có dịp phân tích qua điều này. “Tôi không quan tâm! Bản thân tôi đã đủ tổn thương rồi. Sẽ không còn ai có thể gây tổn thương như thế cho tôi một lần nữa. Tôi sẽ xây nên một hàng rào ngăn cách để không một ai có thể bước vào bên trong.” Bề ngoài trông bạn thật thân thiện dễ mến. Bạn trò chuyện với mọi người, bạn vui đùa cùng họ, nhưng có một điều gì đó ẩn sâu bên trong bạn mà họ không bao giờ có thể chạm tới.

Bước tiếp theo của sự dửng dưng chính là sự nổi loạn. “Ừ, bọn họ chống đối tôi, vậy thì tôi cũng chống đối bọn họ. Tôi căm ghét bọn họ. Tôi căm ghét tôn giáo của bọn họ. Tôi căm ghét nhà thờ của bọn họ. Tôi căm ghét Đức Chúa Trời của bọn họ.” Bạn hẳn sẽ ngạc nhiên khi biết có nhiều người đã nói với tôi rằng, có một lúc nào đó trong đời, họ thực sự đã nói, “Chúa ơi, tôi ghét Ngài!” Thật kinh khủng khi nói như vậy. Tôi biết nhiều người đã nói rằng, “Chúa ơi, tại sao Ngài tạo nên tôi theo cách này? Tại sao Ngài lại mang tôi đến thế giới này?”

Sau đó, sự nổi loạn thường sẽ dẫn đến sự tà thuật, là điều không hề có một mối liên hệ rõ ràng cụ thể nào với nó. Tuy nhiên, theo Kinh Thánh, sự tà thuật lại có mối liên hệ mật thiết với

sự nổi loạn. Trong I Sa-mu-ên 15:23, Kinh Thánh nói rằng, “*sự bội nghịch cũng đáng tội bằng sự tà thuật.*” Khi tôi nói đến sự tà thuật, ý tôi là toàn bộ lĩnh vực huyền bí – là sự tìm kiếm những trải nghiệm tâm linh giả dối thông qua trò cầu cơ, bói toán, gọi hồn, và những điều tương tự như vậy. Nhiều người không nhận ra rằng đây thực sự là biểu hiện của sự nổi loạn – xoay khỏi Đức Chúa Trời chân thật để hướng về một thần giả dối. Khi làm điều này chúng ta vi phạm điều răn thứ nhất: “*Trước mặt ta, người chớ có các thần khác.*” (Xuất 20:3). Sau-lơ là một ví dụ cho chúng ta thấy rằng sự tà thuật cuối cùng sẽ dẫn đến sự chết thuộc thể lẫn thuộc linh (I Sử ký 10:13-14).

Như vậy, từ cả hai thái độ phản ứng nêu trên, chúng ta thấy rằng, khi sự khước từ hiện diện trong tâm linh con người, hậu quả mà nó mang lại có sức tàn phá ghê gớm.

Những gốc rễ của nan đề

Tôi muốn chỉ ra rằng, đối với những nan đề căn bản như thế này, phúc âm cung ứng những giải pháp thấu đáo và triệt để, bởi vì chính bản thân phúc âm đã là rất triệt để. Không phải ai cũng biết nghĩa đen của từ *triệt để*, từ này bắt nguồn từ một từ ngữ La-tinh là *radix*, có nghĩa là “*rễ.*” Do đó, khi nói một điều gì đó có tính triệt để, có nghĩa là điều đó “*đi đến tận gốc rễ.*”

Phúc âm có tính triệt để trong ý nghĩa đó. Phúc âm đi tới tận gốc rễ của nan đề. Đây là điều mà Giảng Báp-tít nói khi mô tả về Phúc âm trong Ma-thi-ơ 3:10:

Cái rìu đã để kề gốc cây; vậy rễ cây nào không sinh trái tốt, thì bị đốn và quăng vào lửa.

Đây là bức tranh mô tả dự định của Đức Chúa Trời khi Ngài xử lý những nan đề của chúng ta. Hình ảnh cái cây đại diện cho những nan đề đó. Đức Chúa Trời nói rằng, “*Nếu như chỉ chặt bỏ vài nhánh thì chưa đủ. Cây sẽ lại tiếp tục sinh sôi và phát triển. Thậm chí nếu như đốn vào thân, sự sống vẫn sẽ tiếp tục ở bên trong và những chồi non sẽ xuất hiện. Nhưng nếu như rễ bị chặt bỏ, thì coi như mọi việc đã hoàn tất.*” Trong kế hoạch của Đức Chúa Trời, cái rìu đã đặt kề gốc rễ của nan đề.

Ba bộ phận nhánh, thân, rễ tương ứng với ba lãnh vực trong những nan đề của con người. Chúng ta bắt đầu với nhánh. Đó là những thứ tôi gọi là “*những hành động tội lỗi*” – những thứ như nói dối, thề thốt, làm điều sai trái, nghiện ngập, là những thứ khơi gợi và thôi thúc con người. Nhiều hoạt động tôn giáo hướng đến mục tiêu chặt bỏ vài nhánh cây. “*Tôi đã bỏ thuốc,*” hoặc “*tôi không còn làm những việc sai trái nữa,*” hoặc “*Tôi chẳng bao giờ làm hại ai, và tôi luôn luôn đi nhà thờ vào Chúa nhật.*” Tất cả những điều này đều tốt cả, nhưng chúng không phải là mục tiêu cuối cùng.

Bên dưới bề mặt

Nếu như bạn chỉ cắt bỏ những nhánh cây, nghĩa là loại bỏ đi một vài tội lỗi nào đó, bạn chắc chắn phải đối diện với một nan đề, đó chính là những nhánh khác sẽ lại xuất hiện, bởi vì tất cả các nhánh đều được thân cây hỗ trợ và duy trì sự sống. Theo hiểu biết thần học của tôi, thân cây được gọi là “*tội lỗi.*” Không phải là những hành động tội lỗi, mà là *tội lỗi*. Trong Kinh Thánh có sự phân biệt rõ ràng giữa những hành động tội lỗi và chính bản thân *tội lỗi* - tức là điều dẫn người ta đến những hành động tội lỗi.

Thật khó để định nghĩa tội lỗi. Tôi gọi đó là “một quyền lực thuộc linh gian ác, bại hoại, hành động bên trong con người, thôi thúc họ phạm tội.” Trong sự chết chuộc tội của Chúa Giê-xu, Ngài đã “*vì tội lỗi chúng ta mà bị vết, vì sự gian ác [những hành động tội lỗi] chúng ta mà bị thương*” (Ê-sai 53:5). Nhưng Ê-sai 53:10 nói rằng: “*Sau khi đã dâng mạng sống người làm tế chuộc tội.*” Đây chính là công việc xử lý phần thân cây. Tội lỗi và hành động tội lỗi là hai điều khác biệt, và Kinh Thánh nhất quán duy trì sự khác biệt này.

Tội lỗi và những hành động tội lỗi đều là những thứ ta có thể nhìn thấy ở trên bề mặt, nhưng còn có một thứ khác ở bên dưới: *rễ*. Từ trải nghiệm và cũng từ những nghiên cứu Kinh Thánh của chính mình, tôi cho rằng *rễ* chính là “*cái tôi*”, là bản ngã. “*Tôi muốn, tôi nghĩ, tôi thích, tôi không thích, hãy nhìn vào tôi. Tôi quan trọng, bạn đã đối xử không đúng với tôi. Thế giới này xoay quanh tôi, cái tôi nhỏ bé đáng thương, không ai thương tôi cả.*” Tôi tin rằng đó chính là gốc *rễ* của nan đề. Thậm chí với cả những người đã đối diện với hiện thực của tội lỗi, không phải lúc nào họ cũng có thể xử lý nan đề của bản ngã. Tuy nhiên, nếu như phần *rễ* này không được xử lý, nan đề vẫn sẽ còn tiếp diễn.

Trong thư lần tới, chúng ta sẽ tiếp tục chủ đề này bằng cách khám phá những giải pháp khi đối diện với sự khước từ.

Từ tạp chí Rượu Mới, tháng 09 năm 1977.

Chúng tôi cho phép việc sao chép các bài giảng của DPM vì mục đích phi thương mại để phân phối miễn phí. Chúng tôi khuyến khích các bạn thực hiện thêm các bản sao để tặng cho bạn bè của bạn và hội thánh của bạn. Sự giảng dạy của Derek Prince được phân phối trong khu vực này bởi: Chức vụ Derek Prince Châu Á Thái Bình Dương.

Email: admin@dpm.co.nz Trang web: www.derekprince.co.nz

Để truy cập thêm những sự dạy dỗ Kinh Thánh chất lượng cao hơn của Derek Prince, vui lòng truy cập: <https://vi.dpmvietnam.org/> hoặc quét mã QR

